

1. Điểm quan trọng về Hệ thống Trợ cấp công cộng của Nhật Bản: Hệ thống trợ cấp quốc gia

- (1) Tất cả những người đã đăng ký cư trú tại Nhật Bản và trong độ tuổi từ 20 đến 59, bất kể quốc tịch, đều phải tham gia Hệ thống Trợ cấp quốc gia, và phải đóng tiền theo quy định của pháp luật.
- (2) Các hệ thống trợ cấp công cộng (bao gồm cả Hệ thống Trợ cấp quốc gia) đều được xây dựng dựa trên cơ chế hỗ trợ tài chính giữa các thế hệ.
- (3) Các hệ thống trợ cấp công cộng không chỉ trả trợ cấp dành cho người cao tuổi, mà còn cả trợ cấp dành cho người khuyết tật và trợ cấp dành cho người được hưởng bảo hiểm sau khi người trụ cột gia đình qua đời khi bạn gặp khó khăn bất ngờ về tài chính.
- (4) Chính phủ Nhật Bản sẽ trợ cấp một phần của quỹ phúc lợi trợ cấp.
- (5) Khoản phí trong trợ cấp công cộng phải chịu khấu trừ thuế như “phí bảo hiểm xã hội”.

2. Đóng tiền phí hàng tháng

Số tiền phí phải đóng cho Trợ cấp quốc gia là 16,980 yên mỗi tháng, bắt đầu từ tháng 4 năm 2024 đến tháng 3 năm 2025. Bạn có thể thanh toán các khoản phí của mình bằng tiền mặt tại ngân hàng và các tổ chức tài chính khác, bưu điện và cửa hàng tiện lợi. Bạn cũng có thể thanh toán bằng cách sử dụng chuyển khoản ngân hàng tự động, thanh toán qua Internet hoặc bằng thẻ tín dụng.

3. Phúc lợi trợ cấp quốc gia

(1) Trợ cấp cơ bản dành cho người cao tuổi

Nếu bạn đã trả các khoản phí của Trợ cấp quốc gia từ 10 năm trở lên và đáp ứng đủ các yêu cầu, thì bạn sẽ được nhận Trợ cấp cơ bản dành cho người cao tuổi khi bạn 65 tuổi.

(2) Trợ cấp cơ bản dành cho người khuyết tật

Trong trường hợp bị ốm hoặc bị thương khi đang tham gia Hệ thống Trợ cấp quốc gia, và trong trường hợp bị ốm hoặc bị thương khiến bạn bị khuyết tật thuộc cấp độ 1 hoặc cấp độ 2, thì bạn sẽ được nhận Trợ cấp cơ bản dành cho người khuyết tật.

(3) Trợ cấp dành cho người được hưởng bảo hiểm sau khi người trụ cột gia đình qua đời

Khi một người được bảo hiểm thuộc Hệ thống Trợ cấp quốc gia qua đời, vợ/chồng sống phụ thuộc vào người được bảo hiểm đang chăm sóc con hoặc đưa con sống phụ thuộc vào người được bảo hiểm sẽ được nhận Trợ cấp dành cho người được hưởng bảo hiểm sau khi người trụ cột gia đình qua đời.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với văn phòng chi nhánh của JPS hoặc tòa thị chính thành phố (Ban Trợ cấp quốc gia) nơi bạn đăng ký địa chỉ.

Truy cập vào website theo đường dẫn <https://www.nenkin.go.jp/international/index.html>

Dịch vụ Hưu trí Nhật Bản Nhấp vào

Để biết thêm thông tin về việc tham gia trợ cấp, vui lòng gọi điện cho chúng tôi theo số:
 “Nenkin Kanyusha Dial” 0570-003-004 (đường dây Navi Dial địa phương)
 Nếu số điện thoại của bạn có đầu số 050, vui lòng gọi: 03-6630-2525 (đường dây tổng đài)
 Thời gian tiếp nhận: 8:30 – 19:00, Thứ hai – Thứ sáu
 9:30 – 16:00 ngày Thứ bảy thứ 2 hàng tháng
 Không làm việc vào ngày lễ (trừ ngày Thứ 7 thứ hai hàng tháng), nghỉ từ ngày 29 tháng 12 đến ngày 3 tháng 1

Tất cả những người trong độ tuổi 20 - 59 đã đăng ký địa chỉ tại Nhật Bản, bất kể quốc tịch hay thời gian lưu trú, đều phải tham gia Hệ thống Trợ cấp quốc gia Nhật Bản (hệ thống trợ cấp công cộng của Nhật Bản), và phải đóng phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, nếu bạn gặp khó khăn về tài chính trong việc thanh toán phí, bạn có thể đăng ký hệ thống miễn đóng phí hoặc hệ thống hoãn thanh toán phí cho mỗi năm. Chúng tôi sẽ kiểm tra đơn đăng ký của bạn, chủ yếu là về thu nhập trước đây của bạn, và nếu đủ điều kiện, chúng tôi sẽ phê duyệt đơn miễn/hoãn thanh toán phí đó. Thủ tục này sẽ thiết lập thời hạn bảo đảm quyền lợi hợp pháp để được nhận trợ cấp khi về già trong tương lai, cũng như trợ cấp trong trường hợp bạn vô tình bị thương và bị khuyết tật vào thời điểm hiện tại.

(1) Nộp đơn xin miễn toàn bộ hoặc một phần phí thanh toán

Bạn có thể nộp đơn xin miễn toàn bộ hoặc một phần cho một năm cụ thể nào đó, khi thu nhập trong năm trước của riêng bạn, của vợ/chồng của bạn (bao gồm cả người không sống cùng bạn) hoặc của chủ hộ thấp hơn một mức nhất định, hoặc nếu có bất kỳ ai trong số những người được nêu trên đang thất nghiệp. Nếu sau khi kiểm tra, chúng tôi nhận thấy trường hợp của bạn đủ điều kiện thì sẽ phê duyệt miễn thanh toán cho bạn. Lưu ý rằng, việc miễn một phần nghĩa là bạn vẫn phải trả số tiền phí còn lại; nếu bạn không thanh toán số tiền phí còn lại đó, thời gian miễn một phần sẽ không còn hiệu lực và sẽ chuyển thành thời gian không thanh toán.

(2) Nộp đơn xin hoãn phí thanh toán

Nếu bạn là người chưa đủ 50 tuổi (trừ sinh viên) và thu nhập của riêng bạn hoặc của riêng vợ/chồng của bạn (bao gồm cả người không sống cùng bạn) trong năm trước thấp hơn một mức nhất định, bạn có thể nộp đơn xin hoãn thanh toán. Nếu sau khi kiểm tra, chúng tôi nhận thấy trường hợp của bạn đủ điều kiện thì sẽ phê duyệt hoãn thanh toán cho bạn.

LƯU Ý VỀ VIỆC NỘP ĐƠN

• Về năm nộp đơn

- Thời gian một năm có thể nộp đơn xin miễn hoặc hoãn thanh toán bắt đầu vào tháng 7 và kết thúc vào tháng 6 năm sau.
- Nếu muốn tiếp tục xin miễn hoặc hoãn thanh toán trong năm tiếp theo, về cơ bản, bạn sẽ cần phải nộp lại đơn xin vào tháng 7 hàng năm.

• Về việc nộp đơn cho năm trước và năm hiện tại

- Đối với năm trước: Bạn có thể nộp đơn xin miễn hoặc hoãn thanh toán cho thời gian trước đó lên đến 25 tháng kể từ ngày nộp đơn (tuy nhiên, nếu bạn đã trả phí một số tháng nhất định trong 25 tháng đó, thì phần phí đã trả đó sẽ không được miễn).
- Đối với năm hiện tại: Khi bạn nộp đơn xin miễn hoặc hoãn thanh toán cho năm hiện tại, thời gian hiệu lực sẽ kéo dài đến tháng 6, tức là, nếu bạn nộp đơn trong khoảng từ tháng 1 đến tháng 6, đơn sẽ có hiệu lực cho đến tháng 6 cùng năm.

Mỗi đơn xin sẽ có hiệu lực trong 12 tháng, bắt đầu vào tháng 7 và kết thúc vào tháng 6 năm sau. Nếu bạn muốn nộp đơn xin miễn cho thời gian dài hơn, bạn cần chuẩn bị từ hai đơn xin trở lên.

Lưu ý: Bạn có thể nộp đơn xin cho thời gian trước đó lên đến 25 tháng kể từ ngày nộp đơn. Chúng tôi khuyến khích bạn nộp đơn càng sớm càng tốt để thiết lập thời hạn bảo hiểm có hiệu lực trước đó. Nếu đơn của bạn bị trì hoãn, có thể bạn không đủ điều kiện để nhận trợ cấp dành cho người khuyết tật.

• Về các tài liệu cần thiết

Nếu bạn nộp đơn xin miễn thanh toán vì thất nghiệp, phá sản hoặc chấm dứt kinh doanh, chúng tôi cần các tài liệu có liên quan làm bằng chứng, bao gồm bản sao giấy chứng nhận dành cho người đủ tư cách nhận phúc lợi việc làm của bạn (Koyohoken Jukyu Shikakusha Sho) hoặc bản sao phiếu thôi việc dành cho người được bảo hiểm theo bảo hiểm việc làm của bạn (Koyohoken Hihokensha Rishokuhyo). Để biết thêm thông tin chi tiết về những tài liệu làm bằng chứng cần thiết, vui lòng liên hệ với tòa thị chính thành phố nơi bạn đăng ký địa chỉ hoặc văn phòng chi nhánh của JPS.

• Tài liệu chúng tôi cần nếu bạn nộp đơn bằng cách sử dụng số “My Number”

- Nếu ông/bà nộp đơn có bao gồm My Number tại cơ quan hành chính địa phương, ông/bà cần xuất trình thẻ My Number. Trường hợp ông/bà không có thẻ, hãy xuất trình một trong các giấy tờ theo mục (1) và mục (2) dưới đây;
- Nếu ông/bà gửi đơn khai báo qua đường bưu điện, hãy gửi kèm theo bản sao hai mặt của thẻ My Number. Trường hợp ông/bà không có thẻ, hãy gửi kèm theo bản sao của một trong các giấy tờ của mục (1) và mục (2) dưới đây;
- (1) Bản sao công chứng giấy đăng ký cư trú của ông/bà có ghi mã số My Number, hoặc thư thông báo mã số My Number của ông/bà (nếu tên và địa chỉ đồng nhất với thông tin trên đăng kí cư trú), để chứng minh tính xác thực cho My Number của ông/bà.
- (2) Giấy phép lái xe, hộ chiếu, thẻ cư trú, hoặc giấy tờ tương đương khác để chứng minh ông/bà là chủ sở hữu chính thức của mã số. (Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Văn phòng Chi nhánh JPS.)

NƠI NỘP ĐƠN XIN

Vui lòng nộp đơn đã hoàn tất của bạn tại tòa thị chính thành phố hoặc văn phòng chi nhánh của JPS. Bạn cũng có thể gửi đơn đến các văn phòng này theo đường bưu điện.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với tòa thị chính thành phố nơi bạn đăng ký địa chỉ hoặc văn phòng chi nhánh của JPS.

Thao khám trang sau để biết thông tin về cách điền đơn xin.

Cách điền đơn xin

Ví dụ mẫu

Vui lòng đọc kỹ cách điền mẫu Đơn xin miễn / hoãn thanh toán phí trợ cấp quốc gia. Thực hiện theo mục nhập mẫu bằng **mức độ** để điền thông tin cụ thể vào đơn, bằng tiếng Nhật, bằng chữ Latinh hoặc số (chữ số Ả Rập). Lưu ý rằng, nếu đơn xin không đầy đủ hoặc thiếu dữ liệu cần thiết, chúng tôi cần trả lại đơn xin của bạn và yêu cầu bạn điền dữ liệu bằng tiếng Nhật, điều này có thể gây chậm trễ trong quá trình xử lý đơn xin.

Điền ngày (yyyy/mm/dd) của đơn xin, địa chỉ của bạn kể từ ngày nộp đơn, tên của bạn bằng chữ Latinh như thông tin trên hộ chiếu của bạn.

Điền 12 chữ số của "My Number" (mã số cá nhân của bạn tại Nhật Bản) hoặc 10 chữ số của Mã số trợ cấp cơ bản vào ①. (Đối với Mã số trợ cấp cơ bản, vui lòng điền số từ trái sang phải.)

Điền tên của bạn vào ③, tên vợ/chồng của bạn vào ⑤, và tên của chủ hộ* vào ⑦ nếu chủ hộ là người khác với hai người nêu trên. (Điền thông tin hiện tại nếu bạn đang nộp đơn xin miễn / hoãn thanh toán cho năm hiện tại. Đối với nộp đơn xin cho năm trước, hãy điền các thông tin này tính từ ngày cuối cùng của năm nộp đơn, ví dụ, nếu bạn đang nộp đơn xin miễn thanh toán cho năm 2022, hãy điền từng tên tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2023.)

* Chủ hộ (thường là người trụ cột của gia đình) là người được đăng ký trên Thẻ thường trú (JUMINHYO).

Vui lòng điền vào ⑪ nếu bạn, vợ/chồng hoặc chủ hộ của bạn có bất kỳ thành viên gia đình phụ thuộc nào trong độ tuổi từ 16 đến 18 tuổi, kể từ ngày 31 tháng 12 của năm trước đến năm nộp đơn.

Có ba dòng: dòng đầu tiên là cho bản thân bạn, dòng thứ hai là cho vợ/chồng của bạn, và dòng thứ ba là cho chủ hộ.

Ví dụ, nếu chủ hộ của bạn có một thành viên gia đình phụ thuộc, hãy khoanh tròn phần đầu của dòng thứ ba và khoanh tròn "あり" (có) rồi điền 1 vào () ở bên phải.

Về cơ bản, bạn sẽ cần phải nộp lại đơn xin vào tháng 7 hàng năm nếu muốn tiếp tục xin miễn hoặc hoãn thanh toán. Tuy nhiên, để chúng tôi có thể chuẩn bị cho năm tới cho bạn, vui lòng cho biết tùy chọn của bạn trong ⑬.

1. Nếu bạn được phê duyệt miễn hoàn toàn hoặc hoãn thanh toán trong lần nộp đơn này và nếu chúng tôi nhận thấy bạn vẫn đủ điều kiện vào năm tới, bạn có muốn tiếp tục nộp đơn xin miễn hoàn toàn hoặc hoãn thanh toán không? Nếu KHÔNG, hãy khoanh tròn **希望しません** ở ô bên phải.

2. Ngoài ra, nếu bạn được phê duyệt hoãn thanh toán trong năm nay và nếu chúng tôi nhận thấy bạn vẫn đủ điều kiện để được miễn thanh toán hoàn toàn vào năm tới, bạn có muốn nộp đơn xin miễn thanh toán hoàn toàn trong năm tới không? Nếu KHÔNG, hãy khoanh tròn **希望しません** ở ô bên phải.

Để biết thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với Văn phòng chi nhánh của JPS hoặc tòa thị chính thành phố.

Trong phần đầu tiên của đơn, tư cách của bạn là người được bảo hiểm và là người nộp đơn, nghĩa là bạn đang nộp đơn xin miễn hoặc hoãn thanh toán. Bạn cũng khẳng định ở đây rằng thông tin về bạn, vợ/chồng của bạn và chủ hộ là đầy đủ và chính xác. Đồng thời, bạn chấp thuận và ủy thác cho Dịch vụ Hưu trí Nhật Bản (JPS) và các tòa thị chính thành phố chia sẻ thông tin cá nhân cần thiết bao gồm thu nhập để kiểm tra đơn đăng ký của bạn.

Đây là đơn xin miễn / hoãn thanh toán phí trợ cấp quốc gia.
国民年金保険料免除・納付猶予申請書

日本年金機構理事長 あて 令和2023年7月1日		指定全額免除申請事務取扱者	市区町村	日本年金機構
以下のとおり免除・納付猶予を申請します。また、配偶者および世帯主の記入に漏れがないことを申し立てします。この申請に必要な本人、配偶者および世帯主に関する情報(所得情報、生活保護受給情報等)の確認について、市区町村へ前住所を記入してください。				
〒123-4567 住所: Tokyo-To, Suginami-Ku, Takaido Nishi, 1-2-3				
被保険者氏名: JOHN SMITH				
基礎年金番号(10桁)で申請する場合は「①個人番号(または基礎年金番号)」欄に本誌で記入してください。				
① 個人番号(または基礎年金番号)	X X X X X X X X X X	② 電話番号	080 XXXX-XXXX	③ 氏名
③ 被保険者氏名	JOHN SMITH	④ 出生年月日	1990 8 10	④ 氏名
⑤ 配偶者氏名	JANE SMITH	⑥ 配偶者出生年月日	1990 10 1	⑥ 氏名
⑦ 世帯主氏名	JAMES SMITH	※ 世帯主氏名は被保険者または配偶者以外が世帯主である場合に記入してください。		
⑧ 特記事項	John Smith, U.S.A. John Smith moved from the U.S.A. on 2023/1/1 (配偶者が別世帯の場合) 配偶者の個人番号(XXXX-XXXX-XXXX)			
⑨ 免除等区分	◆ 配偶者が別世帯の場合は、配偶者の個人番号(12桁の番号)を記入してください。◆ 申請期間中の世帯状況に変更(結婚・離婚・世帯主変更等)があった場合は、変更事由、対象者氏名および変更年月日等を記入してください。また、申請期間中に海外転出入があった場合は、国名と転出入日を記入してください。◆ 「⑩申請期間」欄に記載した年の1月1日時点において海外に居住していた場合は、国名および転入日を記入してください。			
⑩ 申請期間	免除等区分			
⑪ 16歳以上19歳未満の扶養親族	1. 全額免除 (保険料全額を免除)	2. 納付猶予 (保険料納付を猶予)	3. 4分の3免除 (保険料1/4納付が必要)	4. 半額免除 (保険料1/2納付が必要)
⑫ 特例認定区分(居住困難者等)	5. 4分の1免除 (保険料3/4納付が必要)	⑬ 継続希望		
⑬ 継続希望	1. 「全額免除」または「納付猶予」が承認された場合は、翌年度以降も同じ免除区分での免除申請を希望します。希望しない場合は、を○で囲んでください。希望しません			
⑭ 備考	2. 1を希望した上で、納付猶予が承認された次の年度において全額免除の審査基準に該当する場合は、その年度以降は全額免除を希望します。希望しない場合は、を○で囲んでください。希望しません			

※ 所得に関する情報について、関係法令に基づき、申告義務がある場合には、正しく申告する必要があります。

Điền số điện thoại của bạn vào ②. Khoanh ○ vào loại điện thoại; 1. điện thoại nhà, 2. điện thoại di động, 3. điện thoại tại cơ quan, 4. điện thoại khác.

Điền ngày sinh của bạn (yyyy/mm/dd) vào ④ và điền ngày sinh của vợ/chồng của bạn vào ⑥.

Nếu bạn, vợ/chồng của bạn hoặc chủ hộ cư trú bên ngoài Nhật Bản kể từ ngày 1 tháng 1 của năm nộp đơn, vui lòng cho biết tên quốc gia trong ⑧. Ví dụ, nếu bạn sống ở Nhật Bản kể từ ngày nộp đơn (ngày 1 tháng 7 năm 2023), nộp đơn đăng ký cho năm 2023 và bạn đã sống ở Hoa Kỳ kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, vui lòng điền tên của bạn và "U.S.A".

Điền My Number của vợ/chồng của bạn nếu vợ/chồng của bạn cư trú ở địa chỉ khác tại Nhật Bản kể từ ngày nộp đơn (kể từ ngày 30 tháng 6 của năm nộp đơn, nếu đăng ký trong năm trước).

Nếu ông/bà, chồng/vợ hoặc chủ gia đình đã chuyển ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài về trong năm đăng kí ở ⑩, hãy điền tên, ngày tháng và quốc gia vào mục ⑩. (Ví dụ, nếu bạn chuyển tới Nhật từ Mỹ vào ngày 1 tháng 11 năm 2023, vui lòng điền "(tên bạn) đã chuyển đến từ Mỹ vào 1/11/2023".)

Điền năm (con số có bốn chữ số) mà bạn muốn được phê duyệt miễn hoặc hoãn thanh toán. Thời gian nộp đơn trong năm có hiệu lực bắt đầu vào tháng 7 và kết thúc vào tháng 6 năm sau. Ví dụ, năm nộp đơn là 2023 thì thời gian có hiệu lực sẽ từ tháng 7 năm 2023 đến tháng 6 năm 2024.

Bạn có thể nộp đơn cho thời gian trước đó lên đến 25 tháng kể từ ngày nộp đơn. Tuy nhiên, nếu bạn đã trả phí một số tháng trong 25 tháng đó, thì phần phí đã trả đó sẽ không được miễn/hoàn trả lại.

Nếu bạn cần nộp đơn xin miễn thanh toán, ví dụ như vì bạn, vợ/chồng của bạn hoặc chủ hộ đã thôi việc ở một công ty, vui lòng điền ngày (yyyy/mm/dd) tiếp theo sau ngày thôi việc, tức là ngày thôi việc đầu tiên trong ⑫. Điền thông tin của bạn vào dòng đầu tiên, của vợ/chồng của bạn vào dòng thứ hai, và của chủ hộ vào dòng thứ ba. Nếu bất kỳ ai trong số những người nêu trên có tham gia bảo hiểm việc làm trước khi thôi việc, hãy khoanh tròn "あり" (có) ở bên phải dấu mũi tên ⇒ và gửi kèm tài liệu làm bằng chứng về việc tham gia bảo hiểm.